

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2022/HS-ST
Ngày: 21/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thân Văn Nhân

Bà Nguyễn Thị Lại

Thư ký phiên tòa: Bà Chu Thị Minh Nguyệt – Thư ký TAND huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

Đại diện VKSND huyện Việt Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy – Kiểm sát viên.

Trong ngày 21/7/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 98/2022/TLST - HS ngày 03/6/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử 111/2022/QĐXXST- HS ngày 07/7/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Văn M, sinh năm 1994; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Xóm P, xã Kh, huyện Tr, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn H và bà Hoàng Thị Ng; có vợ là Hoàng Thị H1 và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 95/QĐ-XPVPHC ngày 22/6/2020 của Công an huyện Tr, tỉnh Cao Bằng xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, đã nộp tiền phạt ngày 16/7/2020. Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/01/2022 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại:

1. Chị Hoàng Thị Y – sinh năm 1985 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện S, tỉnh Bắc Giang

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

1. Chị Hoàng Thị H1 – sinh năm 1997 (vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm P, xã Kh, huyện Tr, tỉnh Cao Bằng.

2. Anh Nguyễn Tiến Ch – sinh năm 1996 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã S, huyện T, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 11 năm 2021, Hoàng Văn M- sinh năm 1994, Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm P, xã Kh, huyện Tr, tỉnh Cao Bằng xuống ở cùng với vợ là chị Hoàng Thị H1- sinh năm 1997 đang thuê trọ ở thôn Ch, xã N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang để tìm việc làm. Do chưa tìm được việc làm ổn định nên hàng ngày M đi bộ trên địa bàn huyện V tìm công việc để làm thuê.

Buổi chiều ngày 08/01/2022, M đi bộ từ phòng trọ mang theo một con dao có tổng chiều dài khoảng 26cm, chuôi bằng gỗ dài khoảng 06cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài khoảng 20cm đút vào túi quần phía sau đang mặc, mục đích để bỏ mót thuê ở bãi mót khu vực cầu Đ, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày khi đi bộ đến khu vực đường liên thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang, M đang đứng ở dưới ruộng cạnh đường đi vệ sinh thì nhìn thấy chị Hoàng Thị Y- sinh năm 1985, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn H, xã L, huyện S, tỉnh Bắc Giang; chỗ ở trọ: thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang đang đi bộ trên đường liên thôn để đến Công ty ở khu Công nghiệp V, huyện V làm việc. Do đoạn đường không có đèn, vắng người nên chị Y dùng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A1K màu đỏ bật đèn pin để soi đường. Thấy vậy, M đã nảy sinh ý định cướp điện thoại của chị Y, M đi bộ đến vị trí của chị Y và hỏi giờ, sau khi chị Y trả lời, M thấy chị Y tiếp tục dùng điện thoại soi đường đi tiếp nên M đã dùng tay kéo áo khoác chị Y về phía sau, làm chị Y ngã, M dùng hai tay giằng lấy chiếc điện thoại của chị Y thì chị Y dùng hai tay giữ điện thoại, lúc này tay phải của M dùng để giằng điện thoại, còn tay trái lấy con dao ở túi quần phía sau dùng con dao này cắt vào vùng cổ tay phải của chị Y; chị Y bị đau chảy máu nên buông điện thoại ra thì M cướp được điện thoại bỏ chạy lên khu vực núi gần đó, trên đường bỏ chạy lên núi, M đã vứt con dao, tháo và vứt 02 sim điện thoại, 01 ốp điện thoại, 01 que chọc sim. Sau đó, M đi đến cửa hàng điện thoại “N mobile” ở thôn Ch, xã N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang bán cho anh Nguyễn Tiến Ch- sinh năm 1996, trú tại: thôn Đ, xã S, huyện T, tỉnh Bắc Giang là chủ cửa hàng được số tiền 800.000 đồng. Còn chị Y bị thương được người dân đưa đi Bệnh viện đa khoa K II, tỉnh Bắc Ninh điều trị từ ngày 08/01/2022 đến ngày 18/01/2022 ra viện.

Hồi 11 giờ 10 phút ngày 13/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V tiến hành khám xét khẩn cấp tại phòng trọ của chị Hoàng Thị H thuê ở thôn Ch, xã N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Kết quả thu giữ gồm: 01 con dao nhọn có 01 cạnh sắc dài 31,4cm; 01 mũ mềm màu xanh xám.

Ngày 10/01/2022, Cơ quan điều tra triệu tập Hoàng Văn M đến làm việc, quá trình làm việc, M xin đầu thú khai nhận hành vi cướp điện thoại của chị Y.

Ngày 10/01/2022, anh Nguyễn Tiến Ch đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A1K màu đỏ.

Ngày 27/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện V đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V định giá tài sản đối với điện thoại M cướp được.

Tại Kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐĐGTS ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A1K màu đỏ có giá trị 750.000 đồng; 01 ốp lưng điện thoại có giá trị 30.000 đồng; 01 phôi sim điện thoại Viettel có giá trị 20.000 đồng; 01 phôi sim điện thoại Vinaphone có giá trị 20.000 đồng; 01 que chọc sim có giá trị 6.000 đồng. Tổng giá trị 826.000đồng.

Ngày 11/01/2022, Cơ quan điều tra đã tiến hành cho bị cáo Hoàng Văn M xác định vị trí, địa điểm nơi xảy ra hành vi cướp điện thoại. Kết quả bị cáo M đã xác định được vị trí, địa điểm cướp điện thoại tại đường bê tông thuộc địa phận thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Ngày 10/01/2022, Cơ quan điều tra cho bị cáo M xác định địa điểm bán điện thoại cướp được. Kết quả bị cáo M đã xác định được vị trí cửa hàng điện thoại N Mobile tại thôn Ch, xã N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang là nơi M đã bán điện thoại cướp được.

Cơ quan điều tra đã tiến hành cho bị cáo thực nghiệm điều tra diễn lại hành vi cướp điện thoại của chị Y. Kết quả bị cáo Hoàng Văn M đã thực hiện được động tác, tư thế, diễn biến hành vi cướp điện thoại của chị Y như lời khai tại Cơ quan điều tra.

Tại Bệnh án ngoại khoa số 00135 ngày 18/01/2022 của Bệnh viện đa khoa K II, tỉnh Bắc Ninh xác định tình trạng thương tích của chị Hoàng Thị Y lúc vào viện: Vết thương cổ tay phải kích thước (7x3)cm, đứt gân duỗi tay trụ, đứt gân duỗi ngón 2, 3, 4, 5 tay phải.

Ngày 08/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an huyện V đã trưng cầu Trung tâm giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang giám định tỷ lệ phần trăm (%) tổn thương cơ thể của chị Hoàng Thị Y. Thương tích do vật gì gây nên. Cơ chế hình thành thương tích.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 493/22/TgT ngày 24/02/2022 của Trung tâm pháp y- Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Thương tích vết sẹo cổ tay và mu tay bàn phải + Khám thần kinh, vận động: Hạn chế vận động cổ tay phải do đứt gân, nội chưa phục hồi: 22%.

- Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 22% (Hai hai phần trăm).

- Kết luận khác:

- + Vật, cơ chế, lực và chiều hướng gây thương tích: Thương tích do vật sắc gây nên, lực tác động không mạnh, không xác định được chiều hướng.

- + Con dao gửi giám định gây được thương tích cho chị Y.

+ Con dao trong hình vẽ mô tả của Hoàng Văn M gây được thương tích cho chị Y.

Ngày 09/02/2022 và ngày 06/4/2022, Cơ quan điều tra đã tiến hành cho bị cáo M nhận dạng đồ vật đối trên đầu đi cướp tài sản, tài sản cướp được và cho anh Nguyễn Tiến Ch nhận dạng người qua ảnh. Kết quả bị cáo M đã nhận ra điện thoại cướp được; anh Ch đã nhận ra Hoàng Văn M là người đã bán điện thoại ngày 09/01/2022.

Quá trình điều tra bị cáo M khai đã sử dụng con dao có chiều dài khoảng 26cm, chuôi bằng gỗ dài khoảng 06cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài khoảng 20cm để cướp tài sản, cửa tay chị Y nhưng chị Y khai con dao bị cáo sử dụng để cửa tay, khi cướp tài sản là con dao bầu, có một đầu sắc nhọn. Do có mâu thuẫn về lời khai nên ngày 09/02/2022, Cơ quan điều tra đã tiến hành cho bị cáo Hoàng Văn M đối chất với chị Hoàng Thị Y về việc đặc điểm con dao dùng để cướp tài sản, cửa tay nhưng các bên giữ nguyên lời khai.

Tại bản Cáo trạng số 100/CT-VKS ngày 03/6/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố Hoàng Văn M ra trước Tòa án nhân dân huyện Việt Yên để xét xử về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Hoàng Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Viện kiểm sát truy tố bị cáo là không oan, bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình là sai, bị cáo rất hối hận. Bị cáo xác định con dao bị cáo dùng để cửa vào cổ tay của chị Y không phải là con dao thu giữ tại phòng trọ của bị cáo. Bị cáo đồng ý bồi thường cho chị Hoàng Thị Y số tiền 63.232.000 đồng theo yêu cầu của chị Y và bồi thường anh Nguyễn Tiến Ch số tiền 800.000 đồng theo yêu cầu của anh Ch.

Bị hại chị Hoàng Thị Y xác định bị cáo Hoàng Văn M là người đã chiếm đoạt chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A1K màu đỏ và dùng dao gây thương tích ở tay cho chị dẫn đến chị bị tổn thương cơ thể 22%. Tại phiên tòa chị thay đổi số tiền yêu cầu bị cáo phải bồi thường, chị yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 63.232.000 đồng gồm tiền chi phí điều trị và thiệt hại sức khỏe là 40.000.000 đồng, chi phí đi lại điều trị là 6.000.000 đồng, mất thu nhập trong 02 tháng không đi làm được là 17.232.000 đồng. Ngoài ra chị không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản tiền nào khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử công bố lời khai của họ. Bị cáo không có ý kiến gì về những lời khai đó.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn M từ 09 năm 06 tháng tù đến 10 năm tù về tội “Cướp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 10/01/2022.

Do bị cáo không có nghề nghiệp, là hộ nghèo nên không cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS, Điều 30 BLTTHS, Điều 584, 585, 590 BLDS: Buộc bị cáo phải bồi thường chi Hoàng Thị Y số tiền: 63.232.000 đồng, anh Nguyễn Tiến Ch số tiền 800.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao nhọn có 01 cạnh sắc dài 31,4cm, 01 mũ mềm màu xanh xám.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Việt Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình gây ra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 08/01/2022 tại đường liên thôn thuộc địa phận thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang; Hoàng Văn M đã có hành vi dùng 01 con dao có tổng chiều dài khoảng 26cm, chuôi bằng gỗ dài khoảng 06cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài khoảng 20cm cứa vào mu bàn tay phải của chị Hoàng Thị Y- sinh năm 1985, Nơi thường trú: thôn H, xã L, huyện S, tỉnh Bắc Giang cướp 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A1K màu đỏ có giá trị 750.000 đồng; 01 ốp lưng điện thoại có giá trị 30.000 đồng; 01 gói sim điện thoại Viettel có giá trị 20.000 đồng; 01 gói sim điện thoại Vinaphone có giá trị 20.000 đồng; 01 que chọc sim có giá trị 6.000 đồng. Tổng tài sản cướp được có giá trị 826.000 đồng. Hậu quả làm chị Y bị thương ở cổ tay phải, đứt gân duỗi tay trụ, đứt gân duỗi ngón 2, 3, 4, 5 tay phải, với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 22%.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra. Việc vắng mặt bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ

liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử cho nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo đã sử dụng dao là phương tiện nguy hiểm gây thương tích cho nạn nhân với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 22% để chiếm đoạt tài sản trị giá 826.000 đồng. Như vậy hành vi của bị cáo Hoàng Văn M đã cấu thành tội "Cướp tài sản". Do vậy, cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo về tội "Cướp tài sản" theo quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 168 BLHS là hoàn toàn có căn cứ.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, làm mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét về nhân thân, tiền án, tiền sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Về nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã ra đầu thú, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" và "Đầu thú" quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện trở thành công dân tốt mà lại tiếp tục phạm tội. Do vậy cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Xét về mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị, Hội đồng xét xử thấy là cao so với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Bị cáo phạm tội một phần do nhận thức pháp luật còn hạn chế, do vậy cần áp dụng một mức hình phạt nhẹ hơn mức hình phạt do kiểm sát viên đề nghị cũng đủ để răn đe giáo dục bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo hiện không có nghề nghiệp, là hộ nghèo nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Chị Hoàng Thị Y yêu cầu bị cáo M phải bồi thường 63.232.000 đồng bao gồm: Chi phí điều trị và thiệt hại sức khỏe 40.000.000 đồng; Tiền đi lại điều trị 6.000.000 đồng; mất thu nhập trong 02 tháng 17.232.000 đồng (Lương của chị Y tháng 12/2021 là 8.616.000 đồng). Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của chị Y. Do vậy cần buộc bị cáo bồi thường cho chị Y số tiền 63.232.000 đồng (*Sáu mươi ba triệu hai trăm ba mươi hai nghìn đồng chẵn*).

+ Anh Nguyễn Tiến Ch yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 800.000 đồng, xét yêu cầu của anh Ch là có căn cứ, cần buộc bị cáo trả lại anh Ch số tiền 800.000 đồng (*Tám trăm nghìn đồng chẵn*).

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc điện thoại 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A1K; quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu hợp pháp của chị Hoàng Thị Y nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Y. Do vậy hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 con dao nhọn có 01 cạnh sắc dài 31,4cm; 01 mũ mềm màu xanh xám thu giữ khi khám xét; quá trình điều tra xác định là tài sản của chị H1 không dùng vào việc phạm tội, nhưng có giá trị không đáng kể chị không có nhu cầu nhận lại cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với anh Nguyễn Tiến Ch là người đã mua điện thoại của M nhưng khi mua điện thoại anh Ch không biết là tài sản do phạm tội mà có nên anh Ch không vi phạm pháp luật.

[10] Đối với 01 con dao có chiều dài khoảng 26cm, chuôi bằng gỗ dài khoảng 06cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài khoảng 20cm; 02 sim điện thoại, 01 ốp điện thoại, 01 que chọc sim là vật chứng vụ án; quá trình điều tra Mởng khai các tài sản này đã vớt đi ở khu vực núi thuộc thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng và thông báo truy tìm vật chứng nhưng chưa thu hồi được. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Hội đồng xét xử xét thấy hiện nay bị cáo đang bị tạm giam nên cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án theo quy định tại Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

[12] Về án phí: bị cáo thuộc hộ nghèo và đồng bào dân tộc thiểu số sống ở các xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, cần miễn án phí HSST và DSST cho bị cáo.

Ngoài ra, cần áp dụng Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c, d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn M 09 (*chín*) năm tù về tội “Cướp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 10/01/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 BLHS, Điều 30 BLTTHS, Điều 584, 585, 590 BLDS

- Buộc bị cáo bồi thường:

+ Bồi thường cho chị Hoàng Thị Y tổng số tiền 63.232.000 đồng (*Sáu mươi ba triệu hai trăm ba mươi hai nghìn đồng chẵn*).

+ Bồi thường cho anh Nguyễn Tiến Ch số tiền 800.000 đồng (*Tám trăm nghìn đồng chẵn*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy: 01 con dao nhọn có 01 cạnh sắc dài 31,4cm, 01 mũ mềm màu xanh xám.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/NQ – UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 332, 333 BLTTHS 2015

Báo cho bị cáo, bị hại có mặt biết quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt biết quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- THAHS; THADS;
- Công an huyện Việt Yên;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Đỗ Thị Tuyết

